

GIÁM SÁT, PHẢN BIỆN XÃ HỘI VỚI CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

■ PGS.TS. TRẦN HẬU

Cải cách hành chính (CCHC) là vấn đề đang thu hút sự quan tâm to lớn của toàn xã hội. Để đẩy mạnh CCHC, Việt Nam có nhiều việc cần phải làm, trong đó có việc thực hiện tốt hơn sự giám sát và phản biện xã hội đối với bộ máy nhà nước. Có thể coi đây là một giải pháp ưu tiên trong thời gian sắp tới.

Sẽ là không tưởng nếu như muốn trình bày đầy đủ mọi nội dung về một vấn đề để vừa rộng lớn, vừa mới mẻ đối với Việt Nam như vấn đề giám sát xã hội và phản biện xã hội. Giám sát và phản biện xã hội thực chất là sự phản hồi đến từ phía mọi người dân trong xã hội đối với sự lãnh đạo và quản lý đất nước, đối với nền hành chính quốc gia. Sự phản hồi đó thông qua những công cụ giám sát, phản biện mang tính nhân dân, thể hiện một thứ quyền lực mềm đối với quá trình hoạch định và thực thi chính sách, pháp luật và sự vận hành của nền hành chính quốc gia. Đây là vấn đề rộng lớn, trong bài này bước đầu nêu lên một số ý tưởng để tham khảo.

1. Nhu cầu phát triển và hội nhập quốc tế đòi hỏi một nền hành chính với sự tham dự ngày càng nhiều của người dân vào công việc quản lý đất nước. Việt Nam hội nhập quốc tế với một xuất phát điểm thấp, từ một nước kém phát triển. Đó là một thử thách lớn, vì vậy Việt Nam muốn sớm đưa đất nước mình nhanh chóng vượt qua thử thách đó. Nhu cầu phát triển nhanh đòi hỏi phải phát huy mạnh mẽ động lực thúc đẩy. Phát huy sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc được coi là động lực chủ yếu để thực hiện mục tiêu ấy.

Việt Nam đang ở vào thời kỳ có những chuyển đổi lớn lao về kinh tế, trên cả các phương diện lực lượng sản xuất và quan hệ sản xuất (nổi bật là cơ chế quản lý). Trong quá trình chuyển đổi ấy, sự tìm tòi, thử nghiệm là cần thiết, khó khăn, vấp vấp là khó tránh khỏi. Do chịu ảnh hưởng tâm lý của người sản xuất nhỏ do lịch sử để lại, con người dễ chủ quan, duy ý chí, giản đơn và dễ thoả mãn với những cái gì đã đạt được. Trong quá trình chuyển đổi của nền kinh tế, Việt Nam rất cần hệ thống lý thuyết về phát triển, rất cần làm sáng tỏ vai trò điều hành của nhà nước đối với nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và gắn liền với nó là một nền hành chính hiệu lực, hiệu quả trong kinh tế thị trường, mở cửa và hội nhập kinh tế quốc tế.

Những biến đổi về kinh tế là sôi động nhất trong đời sống xã hội, trên lĩnh vực này rất cần và đòi hỏi sự tham gia của người dân vào việc thúc đẩy sự chuyển đổi nền kinh tế. Trong bối cảnh ấy, việc giám sát và phản biện xã hội trở nên thực sự bức xúc xét trên cả hai phương diện: nhà nước quản lý và vai trò làm chủ đời sống kinh tế của người dân.

Việt Nam chủ trương xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của dân, do dân, vì dân. Đây là một chủ trương còn mới mẻ, cần nghiên cứu kinh nghiệm quốc tế, căn cứ điều kiện của Việt Nam, để tìm ra mô hình bộ máy nhà nước thích hợp với một nền hành chính dân chủ. Các mối quan hệ giữa 3 lĩnh vực lập pháp, hành pháp, tư pháp ở Việt Nam tuy đã được đề xuất từ lâu, song còn phải tiếp

tục giải quyết nhiều vấn đề đặt ra. Trên thực tế, nhu cầu đời sống dân chủ của người dân còn hạn chế, nhất là ở cơ sở. Quyền làm chủ của người dân còn có những vấn đề chưa được đáp ứng tốt, cần được tháo gỡ. Làm thế nào để thực hiện người dân được làm tất cả những gì mà pháp luật không cấm, viên chức nhà nước chỉ được làm những gì mà pháp luật cho phép. Điều đó đòi hỏi hệ thống luật pháp của nhà nước phải hoàn chỉnh, đồng bộ và phải thể hiện được ý nguyện của toàn dân từ khi khởi thảo, ban hành cho đến lúc thực thi trong cuộc sống.

Việc củng cố, hoàn thiện và đổi mới hệ thống chính trị ở Việt Nam là đặt ra cho công cuộc CCHC những yêu cầu ngày càng cao. Sẽ không thể nào thực hiện công cuộc CCHC nếu như không dựa vào sự tham gia của các tầng lớp nhân dân trong xã hội, vì chính họ là đối tượng của nền hành chính nhà nước. Bằng những cảm thụ trong cuộc sống hàng ngày, người dân có thể nêu ý kiến của mình về nền hành chính của đất nước, từ thể chế, bộ máy đến con người thực hiện. Giám sát và phản biện xã hội chính là con đường để người dân thực hiện quyền làm chủ của mình, cũng là con đường để người dân tham gia quá trình CCHC. Chính vì nhận thức được lợi thế đó, mà Đại hội lần thứ X của Đảng Cộng sản Việt Nam đòi hỏi nhà nước ban hành cơ chế để Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể nhân dân thực hiện tốt vai trò giám sát quyền tăng cường tiếp xúc, đối thoại trực tiếp với nhân dân, thường xuyên lắng nghe ý kiến của Mặt trận và các đoàn thể nhân dân phản ánh với Đảng và Nhà nước những vấn đề mà nhân dân quan tâm, tham gia xây dựng chủ trương, chính sách, pháp luật sát hợp với cuộc sống, đồng thời thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở. Đây là một bước tiến mới trên bước đường dân chủ hoá đời sống xã hội.

Mọi chủ trương, chính sách, chương trình kế hoạch không thể hoàn hảo trong mọi lúc;

mọi nơi nếu như không thường xuyên bám sát cuộc sống đang vận động biến đổi không ngừng để kịp thời điều chỉnh. Những thông tin phản hồi từ cuộc sống, từ dưới lên sẽ là tiền đề không thể thiếu được cho sự điều chỉnh ấy.

2. Giám sát, phản biện xã hội cần có những tiền đề và điều kiện mới có thể thực hiện tốt vai trò của nó

Tiền đề dân chủ và hệ thống pháp luật hoàn chỉnh là tiên quyết, cần có bầu không khí dân chủ trong xã hội cho việc giám sát và phản biện xã hội. Không có tiền đề ấy, mọi sự giám sát và phản biện xã hội chỉ còn mang tính hình thức và hậu quả của nó là làm mất lòng tin của nhân dân đối với công cuộc đổi mới nói chung và CCHC nói riêng.

Nói cụ thể hơn, cần xây dựng tác phong đối thoại thay cho tác phong độc thoại và bao cấp tư duy. Tác phong đối thoại dựa trên cơ sở tư duy hiện đại của quá trình phát triển, một tư duy phát triển không dựa trên nguyên lý loại trừ mà dựa trên nguyên lý bổ sung, tạo nên sự cùng phát triển một cách hài hoà. Điều này phù hợp với cách ứng xử khoan dung, cởi mở, tin cậy lẫn nhau, một trong những nét ứng xử trong truyền thống văn hoá Việt Nam mà Chủ tịch Hồ Chí Minh là biểu tượng. Giám sát và phản biện xã hội dựa trên nguyên lý đó sẽ tạo nên sự đồng thuận xã hội và đó cũng là điều kiện để Việt Nam phát triển.

Công cuộc CCHC đòi hỏi có sự tham gia rộng rãi của người dân, sự tham gia đó chỉ có thể thực hiện được khi dân chủ và kỷ cương trong xã hội được đẩy mạnh đến mức có thể bảo đảm cho sự đối thoại giữa người dân và hệ thống chính quyền được thực hiện minh bạch mà không gây ra bất cứ sự phiền phức nào cho người dân, theo đúng tinh thần tôn trọng những ý kiến khác nhau không trái với lợi ích chung.

Muốn thực hiện tốt giám sát và phản biện xã hội, cần phải có ít nhất ba điều kiện cần và đủ. Đó là:

Thứ nhất, về phía các nhà lãnh đạo và quản lý, với tư cách là công bộc của dân, cần phải coi việc giám sát và phản biện xã hội là một nhu cầu không thể thiếu để làm tốt vai trò lãnh đạo và quản lý đất nước. Nếu coi lãnh đạo và quản lý là một hoạt động mang tính phục vụ thì việc giám sát và phản biện xã hội là tuyệt đối cần thiết cho hoạt động phục vụ ấy. Từ đó, các nhà lãnh đạo và quản lý, các cán bộ chính quyền mới thật sự thành tâm, thành ý đòi hỏi được giám sát và phản biện của xã hội, tạo cơ chế và điều kiện thực tế để thực hiện giám sát và phản biện xã hội.

Thứ hai, các tổ chức quần chúng và cá nhân trong xã hội tham gia giám sát, phản biện xã hội đã sẵn sàng về ý thức, về sự hiểu biết những thông tin cần thiết liên quan công tác lãnh đạo, quản lý và về nền hành chính. Tuy mang tính xã hội rộng rãi, nhưng sự giám sát và phản biện xã hội có những yêu cầu nhất định về sự hiểu biết, nhằm bảo đảm hiệu quả thiết thực của sự giám sát và phản biện xã hội.

Thứ ba, cần có một hành lang pháp lý và cơ chế bảo đảm thực hiện giám sát và phản biện xã hội. Cơ chế này bảo đảm cho người đi giám sát và phản biện có cơ sở quyền pháp lý và sự an toàn công dân, đồng thời ràng buộc trách nhiệm người được giám sát, phản biện đối với những ý kiến do nhân dân nêu ra.

Không có những điều kiện nói trên, không thể bảo đảm cho kết quả giám sát và phản biện xã hội.

3. Những đối tượng tham gia giám sát và phản biện xã hội là rộng rãi. Có thể bao gồm:

- Các tổ chức Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức của các giới như công nhân, nông dân, thanh niên, phụ nữ, các hội quần chúng thuộc ngành nghề, tuổi tác, sở thích...

- Các cơ quan nghiên cứu khoa học, các quỹ, các dự án điều tra khảo sát...

- Các cơ quan thông tin đại chúng

- Các cá nhân là công dân nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua hoạt động của cử tri hoặc trưng cầu dân ý.

Trong các đối tượng trên đây, mỗi đối tượng có lợi thế riêng và có cơ chế hoạt động riêng. Số đông người dân Việt Nam tham gia các tổ chức quần chúng (khoảng 74% theo điều tra của tổ chức "Liên minh thế giới vì sự tham gia của công dân" - CIVICUS). Cần coi trọng việc đổi mới và nâng cao chất lượng hoạt động, mở rộng sinh hoạt dân chủ ngay trong những tổ chức quần chúng để phản ánh đầy đủ ý kiến của nhân dân.

Việc lấy ý kiến trực tiếp của người dân là rất quan trọng, thông qua các cuộc điều tra dư luận xã hội, các sinh hoạt của cử tri mỗi khi bầu cử và nhất là trong các cuộc trưng cầu dân ý.

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam là tổ chức liên minh chính trị của tổ chức chính trị, các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức xã hội và các cá nhân tiêu biểu của các giai cấp, dân tộc, tôn giáo, người Việt Nam ở nước ngoài là tổ chức tập hợp rộng rãi nhất các tầng lớp nhân dân trong nước, có điều kiện thực hiện giám sát và phản biện xã hội, góp phần tích cực vào công cuộc CCHC. Hiện nay, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đang chuẩn bị kế hoạch để làm tốt nhiệm vụ này.

Giám sát và phản biện xã hội mới đặt ra trong thời gian gần đây. Đối với Việt Nam, đây còn là lĩnh vực mới mẻ cả về lý thuyết và thực hành. Nhưng xu thế đi tới là khả quan, vì nó phù hợp với nguyện vọng của toàn dân và xu thế dân chủ hoá gắn liền với kỷ cương xã hội. Những ý kiến trên đây mới chỉ là suy nghĩ bước đầu để tham khảo. ■